

Số: 88/QĐ-TH

Hạ Long, ngày 27 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động**  
**nhà trường- Năm học 2024-2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC CAO XANH**

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15, hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023;

Căn cứ thông tư số 11/2020/TT-BGD ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ hướng dẫn tại công văn số 2562/BCĐQCDC ngày 13/9/2021 của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ngành giáo dục- Sở GD&ĐT Tỉnh Quảng Ninh V/v tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động từ năm học 2021-2022.

Căn cứ vào Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 218/LĐLĐ ngày 29/8/2024 V/v tổ chức Hội nghị CB, VC, NLĐ và Hội nghị người LĐ tại các cơ sở trường học năm học 2024-2025 của Liên đoàn Lao động TP Hạ Long;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng theo Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020TT-BGDĐT ngày 22/01/2014 ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ vào kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Nay ban hành kèm theo quyết định thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường bắt đầu từ năm học 2024-2025.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3:** Chủ tịch công đoàn, bí thư chi đoàn, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng có trách nhiệm chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn thuộc quyền quản lý thực hiện quy chế này.

**Điều 4:** Tất cả cán bộ, viên chức, người lao động làm việc tại nhà trường và các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận :***

- Phòng GD&ĐT TP;
- Như điều 4;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mạc Thị Thanh Như**

# QUY CHẾ DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo QĐ số 88 /QĐ-TH ngày 27/ 9/2024 của trường TH Cao Xanh)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

Triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ (sau đây gọi tắt là QCDC) tại nhà trường.

Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và người lao động (sau đây gọi chung là viên chức) gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị (sau đây gọi chung là đơn vị) trong nhà trường.

Xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và tinh thần phục vụ nhân dân, làm việc năng suất, chất lượng, hiệu quả. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực tham nhũng lãng phí, quan liêu gây phiền hà, sách nhiễu dân và lợi dụng dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ.

Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ, nâng cao trách nhiệm và huy động tiềm năng trí tuệ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng và tăng cường nền nếp, kỷ cương, kỷ luật trong mọi hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo;

Phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

### Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

Bảo đảm quyền của viên chức được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường trong thực hiện dân chủ ở đơn vị.

Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; đảm bảo trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của đơn vị, kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ và ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường.

Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tôn trọng ý kiến đóng góp của CBGVNV, CMHS, HS, nhân dân, kịp thời giải quyết những kiến nghị, phản ánh.

### **Điều 3. Phạm vi thực hiện dân chủ ở cơ sở.**

Toàn thể Cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị.

### **Điều 4: Quyền của viên chức trong thực hiện dân chủ ở cơ sở**

Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của Pháp luật.

Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của Luật và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Nghĩa vụ của viên chức trong thực hiện dân chủ ở cơ sở**

Tuân thủ quy định của Pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tham gia ý kiến về các nội dung được đưa ra lấy ý kiến ở cơ sở theo quy định của Luật và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chấp hành quyết định của đơn vị có sử dụng lao động.

Kịp thời kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tôn trọng và bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

### **Điều 6. Quyền thụ hưởng của viên chức**

Được Nhà nước và Pháp luật công nhận, tôn trọng, bảo vệ, đảm bảo thực hiện các quyền về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của Luật và các quy định của pháp luật có liên quan.

Được thông tin đầy đủ, kịp thời về quyền và lợi ích hợp pháp, chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật và quyết định của đơn vị.

Được hưởng thành quả đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, chế độ an sinh xã hội, sự an toàn, ổn định của đất nước, của địa phương, của đơn vị và kết quả thực hiện dân chủ ở nơi mình công tác.

Được tạo điều kiện tham gia học tập, công tác, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của bản thân.

### **Điều 7. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.**

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, nâng cao nhận thức của CBGVNV về việc đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nâng cao trách nhiệm và vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ quản lý, đảng viên, cán bộ, viên chức trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở, lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Kịp thời biểu dương khen thưởng các gương điển hình có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ cơ sở, phát hiện xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng CNTT, KH-KT, trang thiết bị cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

### **Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở**

Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa người thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Bao che, cản trở, trù dập, hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, tiết lộ thông tin người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Lợi dụng việc thực hiện dân chủ để thực hiện hành vi xâm hại an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Lợi dụng việc thực hiện dân chủ để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, kích động, gây thiệt hại cho cá nhân và đơn vị.

Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả đã bàn, quyết định, tham gia ý kiến của CBGVNV nhà trường.

### **Điều 9: Xử lý vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ.**

Cá nhân, tổ chức thực hiện vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ thì tùy từng mức độ sẽ bị xử phạt theo quy định của Pháp luật.

## **Chương II** **THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NHÀ TRƯỜNG**

### **Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học. Khi nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động hàng năm vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

### **Điều 5. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của nhà trường; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

### **Điều 6. Trách nhiệm của hội đồng trường**

Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

### **Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban TTND**

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

## **Mục 2. NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI**

### **Điều 9. Những việc hiệu trưởng phải công khai**

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động giáo dục của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế trong nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; dự toán, quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán, thẩm định về tài chính của nhà trường;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay

đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động quy định tại Điều 11 của Thông tư này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, quy tắc ứng xử.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

## **Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai**

### 1. Hình thức công khai

a) Niêm yết tại nhà trường;

b) Thông báo tại hội nghị cán bộ, viên, người lao động; thông báo trong các họp họp thường kỳ, đột xuất.

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

d) Thông báo cho các tổ trưởng, người đứng đầu các đoàn thể và yêu cầu thông báo đến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở giáo dục;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử, hòm thư;



g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học được công khai trực tiếp trên bản tin của nhà trường, trong các cuộc họp phụ huynh, trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên các trang thông tin điện tử.

## 2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc.

Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ sở giáo dục thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học công khai vào tháng 6 hằng năm hoặc thời điểm phù hợp, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

## **Mục 3. NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN**

### **Điều 11. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học bàn, tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định**

1. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng;

c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường và các đoàn thể;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân; việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của CBVCNLD và người học.

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;

h) Dự thảo quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ và các nội quy, quy chế khác.

i) Bầu, cho thôi làm thành viên Ban TTND. Nội dung nghị quyết Hội nghị CBVCNLD.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

- a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;
- b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
- c) Chế độ chính sách của Nhà nước;
- d) Nội quy, quy định của cơ sở giáo dục có liên quan đến người học;
- đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường liên quan đến người học.

### **Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến**

- 1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng.
- 2. Thông qua Hội nghị CB -VC-NLD; thông qua đối thoại tại nhà trường.
- 3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học tham gia ý kiến.
- 4. Thông qua hộp thư điện tử của đơn vị đề nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến.

## **Mục 4. NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA**

### **Điều 13. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra**

- 1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm.
- 2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho nhà trường.
- 3. Thực hiện các nội quy, quy chế.
- 4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học.
- 5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo .

### **Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra**

Cơ sở giáo dục tổ chức đề nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.
4. Tiếp cận các thông tin được công khai, quan sát, tìm hiểu, giao tiếp.

### **Chương III. DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng**

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của cơ sở giáo dục cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

#### **Điều 16. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động**

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của cơ sở giáo dục; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải

quyết, phải thông báo đề công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

### **Điều 17. Đối thoại tại cơ sở giáo dục**

1. Đối thoại tại cơ sở giáo dục được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng. Đối thoại tại cơ sở giáo dục được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của cơ sở giáo dục.

### **Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên**

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục đề cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, cơ sở giáo dục vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

### **Điều 19. Quan hệ giữa hiệu trưởng với đơn vị trực thuộc và thuộc cơ sở giáo dục**

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn vị. Khi người đứng đầu đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

### **Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương**

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 20.** Quy chế này đã được tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thông qua. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề chưa phù hợp sẽ được bổ sung, sửa đổi. Quy chế này thực hiện ngay sau ngày Hội nghị CB,VC,LĐ của nhà trường.

**Điều 21.** Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng; vi phạm Quy chế này sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Công đoàn, ban thanh tra nhân dân có nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT Hạ Long;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mạc Thị Thanh Như**